

Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt danh mục đề tài khoa học và công nghệ
cấp Thành phố để tuyển chọn thực hiện trong kế hoạch năm 2015**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;
Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002;
Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;
Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ
quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công
nghệ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số
570/TTr-KH&CN ngày 17/7/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục 03 đề tài khoa học và công nghệ cấp Thành
phố để tuyển chọn thực hiện trong kế hoạch năm 2015 (Chi tiết theo biểu đính
kèm).

Điều 2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ:

- Tổ chức thông báo danh mục đề tài khoa học và công nghệ nêu tại Điều
1 trên phương tiện thông tin đại chúng để các tổ chức, cá nhân biết và đăng ký
tham gia tuyển chọn.

- Tổ chức Hội đồng khoa học và Công nghệ đánh giá hồ sơ các đề tài
khoa học và công nghệ cấp Thành phố đăng ký tham gia tuyển chọn theo quy
định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND
Thành phố; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và thủ trưởng các đơn vị có
liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTTU, TTHĐND TP;
- Đ/c Chủ tịch UBND TP;
- Các đ/c PCT UBND TP;
- VPUBTP: Đ/c CVP, PCVP;
- Phòng: CV, TH;
- Lưu: VT, VXnx.

24723(25)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hồng Sơn

DANH MỤC ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP THÀNH PHỐ
ĐỀ TUYỂN CHỌN THỰC HIỆN TRONG KẾ HOẠCH NĂM 2015
(Kèm theo Quyết định số: 3632/QĐ-UBND, ngày 30/7/2015 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

TT	Danh mục nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm dự kiến
1	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ sinh học trong tái chế men bia thải làm thức ăn chăn nuôi cho địa bàn Hà Nội	<p>1. Xây dựng công nghệ xử lý và chế biến men bia thải bằng vi sinh vật và enzyme tạo nguồn đạm chất lượng cao cho sản xuất thức ăn chăn nuôi đồng thời giải quyết vấn đề ô nhiễm môi trường liên quan đến chất thải này.</p> <p>2. Chuyển giao công nghệ cho cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi và trang trại nuôi lợn trên địa bàn Hà Nội.</p> <p>3. Xây dựng mô hình liên kết chuỗi từ cơ sở sản xuất bia đến cơ sở sản xuất thức ăn gia súc và trang trại ruộng lợn.</p>	<p>Sản phẩm dạng 1:</p> <p>1. Bộ chủng vi sinh vật sử dụng cho công nghệ chế biến và bảo quản men bia thải (có lý lịch chủng, định danh chính xác đến loài và chứng nhận an toàn sử dụng).</p> <p>2. 10 kg chế phẩm vi sinh dùng cho chế biến men bia thải thành nguồn đạm sản xuất thức ăn chăn nuôi.</p> <p>3. 01 tấn thức ăn chăn nuôi cho lợn thịt đạt tiêu chuẩn lưu hành, thời gian bảo quản lâu dài, giá thành cạnh tranh với sản phẩm tương đương trên thị trường hiện nay.</p> <p>Sản phẩm dạng 2:</p> <p>1. Quy trình tiền xử lý men bia thải phù hợp mục tiêu sản xuất thức ăn chăn nuôi.</p> <p>2. Quy trình chế biến men bia thải thành đạm để sản xuất thức ăn chăn nuôi.</p> <p>3. Công thức và quy trình sử dụng thức ăn chăn nuôi có chứa nguồn đạm này đối với heo thịt.</p> <p>4. Báo cáo đánh giá hiệu quả kinh tế-kỹ thuật của sản phẩm trên đối tượng heo thịt so với sản phẩm cùng loại đang sử dụng phổ biến trên địa bàn.</p>
2	Xây dựng hệ thống dịch tự động hỗ trợ việc dịch các tài liệu giữa tiếng Việt và tiếng Nhật nhằm giúp các nhà quản lý và	1. Xây dựng hệ thống dịch tự động các tài liệu giữa tiếng Việt và tiếng Nhật tập trung vào lĩnh vực xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch nhằm giúp các doanh nghiệp Hà Nội làm	1. Hệ thống dịch tự động các tài liệu giữa tiếng Việt và tiếng Nhật trong lĩnh vực xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch. Hệ thống có khả năng xử lý một khối lượng lớn với tốc độ nhanh, độ chính xác cao, phục vụ kịp thời các hoạt động trao đổi thông tin giữa các doanh nghiệp Việt Nam và doanh

TT	Danh mục nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm dự kiến
	các doanh nghiệp Hà Nội tiếp cận và làm việc hiệu quả với thị trường Nhật Bản	<p>việc hiệu quả với các doanh nghiệp Nhật Bản bằng cách trợ giúp họ dịch tài liệu từ tiếng Nhật sang tiếng Việt và ngược lại.</p> <p>2. Xây dựng kho ngữ liệu song ngữ Việt-Nhật phục vụ cho nghiên cứu và xây dựng ứng dụng liên quan đến khai phá tri thức giữa các cặp ngôn ngữ.</p>	<p>nghiệp Nhật Bản.</p> <p>2. 50.000 cặp câu song ngữ Nhật-Việt (bao gồm các cặp câu cơ bản và các cặp câu trong miền dữ liệu).</p> <p>3. Bộ công cụ xử lý tiếng Việt và bộ công cụ xử lý tiếng Nhật</p>
3	Nghiên cứu chế tạo hệ vật liệu epoxy biến tính và công nghệ phủ bảo vệ bằng epoxy biến tính có tính năng chống ăn mòn cao, gia cường, sử dụng làm ống thoát nước thải đô thị	<p>1. Tìm được công thức tối ưu và chế tạo được vật liệu epoxy biến tính có tính chất cơ-lý-hóa phù hợp, đảm bảo khả năng chống ăn mòn H₂S, clorua và khả năng bám dính tốt trên bề mặt bê tông trong môi trường nước thải đô thị.</p> <p>2. Làm chủ công nghệ bao bọc vật liệu epoxy biến tính lên bề mặt bê tông cốt thép của ống dẫn nước thải đảm bảo khả năng bám dính tốt trên bề mặt bê tông iòng ống và các khớp nối ống và độ bền cơ lý của ống theo TCVN 9113:2012.</p> <p>3. Thử nghiệm và đánh giá chất lượng ống chế tạo từ hệ vật liệu nghiên cứu, dự đoán thời gian phục vụ trong một số điều kiện làm việc.</p> <p>4. Dự báo tuổi thọ của lớp phủ epoxy lên lòng ống bê tông cốt thép thoát nước thải đô thị.</p>	<p>Sản phẩm dạng 1:</p> <p>1. Màng phủ epoxy biến tính có đặc tính phù hợp làm lớp phủ chống ăn mòn bê tông của ống thoát nước thải đô thị (ống mới và ống sửa chữa): Độ bền va đập: 30 inch.pounds; Độ uốn dẻo: 1-2 mm; Độ cứng tương đối: 0,5-0,6; Độ ép dãn: 6-7 mm; Độ cầy: 7-8 N; Độ bám dính: 0-1 điểm.</p> <p>2. 50 -100m ống bê tông cốt thép (mới) Φ 1.200 mm được phủ epoxy biến tính chống ăn mòn bê tông trong môi trường nước thải đô thị, có tuổi thọ, độ ổn định cao hơn so với hệ ống bê tông cốt thép hiện đang sản xuất.</p> <p>3. 10 m ống bê tông cốt thép (sửa chữa) Φ > 1.000 mm được phủ epoxy biến tính chống ăn mòn bê tông trong môi trường nước thải đô thị.</p> <p>Sản phẩm dạng 2:</p> <p>1. Quy trình công nghệ phủ epoxy lên lòng ống bê tông cốt thép.</p> <p>2. Báo cáo đánh giá hiệu quả kinh tế - kỹ thuật.</p>